

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/DS-PT
Ngày: 19-6-2018
V/v Tranh chấp Quyền sở hữu
tài sản và Bồi thường thiệt hại
ngoài Hợp đồng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hồng Vân.

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Văn Phần.

Ông Nguyễn Hữu Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Đồng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 13/2018/TLPT-DS ngày 20 tháng 3 năm 2018 về việc “Tranh chấp Quyền sở hữu tài sản và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”. Do bản án Dân sự sơ thẩm số: 05/2017/DS-ST, ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 43/2018/QĐ-PT, ngày 08 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Kha Thị Th. Sinh năm 1964. Có mặt.

Trú tại: Bản Nà Cọ, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Ông Lê Văn H. Sinh năm 1966. Vắng mặt.

Trú tại: Bản X, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Chương Thị V. Sinh năm 1967. Vắng mặt.

Trú tại: Bản X, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An.

4. Người phiên dịch: Bà Lo Thị L, sinh năm 1957

Trú tại: Bản Cù, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

5. Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Kha Thị Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20/12/2016, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Kha Thị Th trình bày:

Bà có con bò đực được sinh ra từ tháng 10/2013 từ con bò cái trong đàn bò của nhà bà (bò mẹ đã chết năm 2014) với đặc điểm: thân có lông màu vàng, phần u bắp có màu lông hơi đen, từ trên móng hai chân trước lên đến đầu gối có hai vết lông đen thẳng lên, hai sừng nhọn dài khoảng 01 gang tay, tai bên phải có đường rách khoảng 3cm do bị cắt để làm dấu từ lúc còn nhỏ nay đã phủ lông lên vết sẹo, có 4 xoáy (một xoáy giữa trán, 01 xoáy ở sau tai trái, 01 xoáy ở nơi cổ phía trên gần gáy, 01 xoáy ở sau u bắp) nhưng bà không biết con bò có mấy răng. Tháng 3/2016 (âm lịch), con bò bị lạc. Đến tháng 10/2016, bà thấy con bò về dưới lán nhà nên đã cột lại thì bị ông Lê Văn H đến dắt về với lý do ông H cho rằng đó là bò của ông H. Bà yêu cầu Tòa án buộc ông H phải trả lại bò cho bà đồng thời bồi thường tiền công tìm kiếm bò 03 lần là 4.500.000 đồng. Bà xác định, con bò có giá trị 20.000.000 đồng.

Bị đơn ông Lê Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Chương Thị V trình bày: gia đình ông bà có đàn bò khoảng 15 con thả rông tại khu vực Bù Ôi. Tháng 10/2016, có một con bò đực trong đàn đi lạc theo bò cái và bị bà Kha Thị Th bắt cột tại nhà bà; nghe thông tin, ông H đến dắt bò về thì bị bà Th tranh chấp đó là bò của bà Th. Con bò này được sinh ra vào năm 2012, có 6 răng, lông màu vàng, sừng thẳng hơi cong về phía trước, gộc sừng hơi trắng, có một sẹo gần háng phía sau bên phải, tai phải bị cắt khoảng 1 đến 2cm để làm dấu, có 02 xoáy (01 xoáy mắt, 01 xoáy lưng). Do đặc tính của bò đực là hay đi lạc theo bò cái nên đến ngày 10/12/2016, ông bà đã bán con bò trên cho anh Vi Văn Th với giá 10.500.000 đồng. Ông bà không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Th vì đó là con bò của ông bà.

Người làm chứng anh Vi Văn Th khai: vào ngày 10/12/2016 anh có mua của gia đình ông Lê Văn H một con bò đực, màu vàng, có hai xoáy, một xoáy lưng và một xoáy nhãn kính (gọi là xoáy mắt), đuôi dài quá lè, dưới háng phía bên phải có một vết sẹo, sừng dài và thẳng hơi cong với giá là 10.500.000 đồng.

Người làm chứng anh Nguyễn Trịnh T khai: vào cuối năm 2016 anh có mua của anh Vi Văn Th một con bò đực, màu vàng, có hai xoáy, một xoáy lưng và một xoáy mắt, sừng thẳng hơi cong với giá là 14.500.000 đồng, sau đó anh Tài bán con bò đó cho một người buôn bò khác mà anh không biết tên, tuổi địa chỉ ở đâu.

Những người làm chứng ông Kha Văn X, chị Vi Thị Th, bà Kha Thị H, anh Lô Văn S, anh Kha Văn V, chị Vi Thị Kh, anh Lô Văn V đều khai họ chỉ biết gia

đình bà Th có nuôi bò, còn con bò đang tranh chấp giữa bà Th và ông H thì họ không biết.

Người làm chứng anh anh Lương Văn H, ông Kha Văn H thì khẳng định con bò đang tranh chấp giữa bà Th và ông H là bò của gia đình ông H.

Tại bản án số 05/2017/DS-ST, ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 164, 166, 184 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 2 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đòi lại con bò và bồi thường thiệt hại số tiền công tìm kiếm bò 4.500.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 06/11/2017, nguyên đơn bà Kha Thị Th làm đơn kháng cáo với nội dung: Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C chưa công bằng vì ông H đã bán bò khi đang tranh chấp tài sản; Kháng cáo toàn bộ nội dung Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, một số nhân chứng không cần thiết như Vi Thị Kh, Kha Văn V, Lô Văn L không biết gì về bò của bà. Còn những người biết bò của bà là Kha Thị H, Kha Văn B, Kha Văn X đề nghị tòa điều tra lại cụ thể, khách quan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Kha Thị Th vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An công nhận quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các bên đương sự chấp hành đúng quy định pháp luật. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát và các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa có căn cứ xác định đàn bò của ông Lê Văn H không có con bò nào có đặc điểm tương đồng với con bò mà bà Th tranh chấp. Ông H, bà Vy và người làm chứng anh Th, anh T đều khẳng định con bò tranh chấp đã bán cho nhiều người và không biết lai lịch của người mua cuối cùng nên Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định, tài sản (con bò tranh chấp) không còn

nữ và căn cứ vào lời khai của các đương sự cũng như người làm chứng để phân định ai là chủ sở hữu tài sản hợp pháp là có căn cứ.

Bà Th cho rằng, con bò thuộc quyền sở hữu của bà bị ông Lê Văn H tranh chấp từ tháng 10/2016 có đặc điểm thân có lông màu vàng đỏ, phần u bắp có màu lông hơi đen, từ trên móng hai chân trước lên đến đầu gối có hai vệt lông đen thẳng lên, hai sừng thẳng nhọn dài khoảng 01 gang tay, tai bên phải có đường rách khoảng 3cm do bị cắt từ lúc còn nhỏ nay đã phủ lông lên vết sẹo, có 4 xoáy (một xoáy giữa trán, 01 xoáy ở sau tai trái, 01 xoáy ở nơi cổ phía trên gần gáy, 01 xoáy ở sau u bắp), không xác định bao nhiêu răng. Như vậy, đặc điểm về màu lông và đường rách bên tai phải do bị cắt tương đồng với con bò theo miêu tả của ông H.

Bà Kha Thị H xác định con bò của bà Th sinh năm 2013, lông màu vàng đỏ, hai chân trước có vết đen, tai phải có dấu cắt và điều này phù hợp với lời khai của nguyên đơn bà Kha Thị Th. Anh Kha Văn V, chị Vi Thị Th khai không biết gì về bò của bà Th. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào những đặc điểm theo miêu tả của bà Th, bà Hoan để xác định, con bò của bà Th là bò đực, sinh năm 2013, lông màu vàng, phần u bắp có màu lông hơi đen, từ trên móng hai chân trước lên đến đầu gối có hai vệt lông đen thẳng lên, hai sừng thẳng nhọn dài khoảng 01 gang tay, tai bên phải có đường rách khoảng 3cm do bị cắt từ lúc còn nhỏ nay đã phủ lông lên vết sẹo, có 4 xoáy và không xác định được có bao nhiêu răng.

Căn cứ vào lời khai của ông H thì con bò của ông sinh đầu năm 2012, là bò đực, lông màu vàng, thời điểm năm 2016 có 06 răng, sừng thẳng hơi cong về phía trước, gộc sừng hơi trắng, có một sẹo gần háng phía sau bên phải, tai phải bị cắt khoảng 1 đến 2cm để làm dấu, có 02 xoáy.

Theo lời khai của anh Vi Văn Th (người mua bò) thì con bò tranh chấp có màu lông màu vàng, giống đực, dưới háng bên phải có một vết sẹo, có hai xoáy (xoáy lưng và xoáy mặt), 06 răng, sừng dài và thẳng hơi cong. Tại công văn số 125/CV-TY ngày 15 tháng 8 năm 2017 của trạm thú y huyện C trả lời căn cứ vào quy luật phát triển của gia súc thì thời gian sinh trưởng của con bò được xác định như sau: Từ khi sinh ra cho đến khi thay 2 răng đầu tiên là hai năm, tiếp sau đó cứ một năm thay 2 răng như vậy có cơ sở để xác định, con bò đã bán được sinh ra năm 2012.

Như vậy, trên cơ sở tổng hợp và so sánh đặc điểm của con bò từ lời khai của những người tham gia tố tụng và nội dung cung cấp thông tin của cơ quan chuyên môn, Hội đồng xét xử xác định: con bò tranh chấp được sinh ra năm 2012, giống đực, lông màu vàng, dưới háng có một vết sẹo, có 2 xoáy, sừng dài thẳng, hơi cong về phía trước, tai phải có một đường rách khoảng 2-3cm. Đối chiếu với các đặc điểm do bà Th cung cấp thì con bò tranh chấp không phải là con bò thuộc quyền sở

hữu của bà Th nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi lại tài sản (bò) của nguyên đơn bà Th.

Về nội dung bà Thao kháng cáo cho rằng một số nhân chứng không cần thiết như Vi Thị Kh, Kha Văn V, Lô Văn V không biết gì về bò của bà. Còn những người biết bò của bà là Kha Thị H, Kha Văn B, Kha Văn X đề nghị tòa điều tra lại cụ thể, khách quan. Hội đồng xét xử thấy rằng, quá trình tại cấp sơ thẩm đã tiến hành lấy lời khai của Kha Thị H, Kha Văn B, Kha Văn X, nhưng họ đều khai không biết gì về việc tranh chấp và không biết đó là bò của ai (BL 34, 39).

Ngoài ra, bà Kha Thị Th còn cho rằng Tòa án nhân dân huyện C chưa công bằng vì ông H đã bán bò khi đang tranh chấp tài sản, tại hồ sơ thể hiện đơn khởi kiện của bà Kha Thị Th đề ngày 20/12/2016 (BL 02), bà Th nộp trực tiếp tại Tòa án nhân dân huyện C ngày 10/5/2017 (BL 07). Theo lời khai của anh Lê Văn Đ (BL 31) là con trai của ông Lê Văn H thì anh là người trực tiếp bán con bò cho anh Vi Văn Th vào ngày 10/12/2016, và anh Vi Văn Th cũng công nhận mua bò của anh Đ vào ngày 10/12/2016. Tại phiên tòa bà Th cho rằng khi xảy ra tranh chấp bà đã làm đơn lên xóm, xã đề nghị giải quyết nhưng không có văn bản, tài liệu gì chứng minh cho nội dung này. Nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xác định ông Lê Văn H đã bán con bò khi đang có tranh chấp với bà Kha Thị Th.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng việc Hội đồng xét xử sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đòi lại con bò, đòi bị đơn bồi thường số tiền công 4.500.000 đồng tìm kiếm bò là có căn cứ nên cần giữ nguyên như bản án sơ thẩm.

Về án phí: Kháng cáo của bà Th không được chấp nhận nên phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Bà Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện tranh chấp quyền sở hữu tài sản và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bà Kha Thị Th. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 164, 166, 184 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 2 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đòi lại con bò và bồi thường thiệt hại số tiền công tìm kiếm bò 4.500.000 (Bốn triệu năm trăm ngàn) đồng.

- Về án phí: Bà Kha Thị Th phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp quyền sở hữu tài sản và 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Hoàn trả cho bà Th 12.500 (Mười hai ngàn, năm trăm) đồng trong tổng số 612.500 (Sáu trăm mười hai ngàn, năm trăm) đồng bà đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003485 ngày 17/5/2017.

Bà Kha Thị Th phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí án phí DSPT nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0003396 ngày 18/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện C, tỉnh NA;
- Chi Cục THADS huyện C, tỉnh NA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hồng Vân